TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/DS-ST
Ngày 19 - 6 -2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ma Văn Hoàn.

Bà Nguyễn Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bách.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Ker B'krông - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2017/TLST- DS ngày 22 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST- DS ngày 07 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-DS ngày 30/5/2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Châu Thị Th, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn S, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 22 tháng 11 năm 2017 và các lời khai trong qúa trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Châu Thị Th trình bày:

Bà Châu Thị Th cho bà Nguyễn Thị H vay tiền bốn lần vào các ngày mồng 02, mồng 08, ngày 15 và ngày 26 tháng 4 năm 2014 âm lịch với tổng số tiền là 120.000.000 đồng, mỗi lần là 30 triệu đồng. Cả bốn lần bà Châu Thị Th cho bà Nguyễn Thị H vay tiền thì bà Châu Thị Th đều viết giấy ghi rõ số tiền vay, ngày tháng năm cho vay rồi đưa cho bà Nguyễn Thị H ký xác nhận ở phần người vay. Do giữa bà Châu Thị Th và bà Nguyễn Thị H là chỗ thân quen với nhau nên bà Châu Thị Th và bà Nguyễn Thị H chỉ thỏa thuận bằng lời nói về lãi suất vay là 2%/

tháng và thời hạn trả nợ là sau 03 tháng kể từ ngày vay chứ không ghi rõ trong hợp đồng, mục đích bà Nguyễn Thị H vay tiền bà Châu Thị Th chỉ nghe bà Nguyễn Thị H nói để buôn bán làm ăn chứ bà Châu Thị Th không biết rõ bà Nguyễn Thị H vay tiền của bà Châu Thị Th về sử dụng vào mục đích gì. Từ khi vay cho đến nay bà Nguyễn Thị H chưa trả cho bà Châu Thị Th được bất cứ số tiền nào cả về tiền gốc và tiền lãi, mặc dù bà Châu Thị Th đã đi đòi rất nhiều lần nhưng bà Nguyễn Thị H vẫn không chịu trả. Vì vậy, bà Châu Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị H phải trả lại cho bà Châu Thị Th số tiền nợ gốc của bốn lần vay là 120 triệu đồng, còn về tiền lãi bà Châu Thị Th không yêu cầu.

Theo các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà Nguyễn Thị H có vay tiền trả góp của bà Châu Thị Th, mỗi lần vay thì bà Châu Thị Th chỉ giao cho bà Nguyễn Thị H số tiền là 27.500.000 đồng và cộng với tiền lãi của một tháng trên số tiền gốc là 2.500.000 đồng thành 30.000.000 đồng, sau đó cứ mỗi ngày bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Châu Thị Th là 1.000.000 đồng. Theo đó trong các ngày 02/4/2014 (âm lich); ngày 08/4/2014 (âm lịch); ngày 15/4/2014 (âm lịch) và ngày 26/4/2014 (âm lịch) bà Châu Thị Th chỉ giao cho bà Nguyễn Thị H tổng cộng 04 lần là 110.000.000 đồng, cứ mỗi lần nhận tiền vay thì bà Châu Thị Th chỉ giao cho bà Nguyễn Thị H 27.500.000 đồng và viết giấy thành 30.000.000 đồng rồi yêu cầu bà Nguyễn Thị H ký. Do đang cần tiền để làm ăn và để trả nợ khi đến hạn nên bà Nguyễn Thị H đã chấp nhận vay và ký giấy cho bà Châu Thị Th. Bà Nguyễn Thị H thừa nhận chữ ký "H" và chữ viết "Nguyễn Thị H" qua bốn lần vay trong giấy vay tiền do bà Châu Thị Th cung cấp cho Tòa án là do bà Nguyễn Thị H ký và viết ra. Sau khi nhận tiền vay của bà Châu Thị Th thì trong các ngày tiếp theo của mỗi lần vay, mỗi ngày bà Nguyễn Thị H đều trả góp cho bà Châu Thị Th 01 triệu đồng cho mỗi khoản vay và đến này bà Nguyễn Thị H đã trả đủ hết số tiền 120.000.000 đồng của bốn lần vay cho bà Châu Thị Th. Nhưng do là chỗ quen biết nhau và tin tưởng nhau nên mỗi lần đóng tiền trả cho bà Châu Thị Th, bà Nguyễn Thị H đều không làm giấy tờ gì với bà Châu Thị Th. Do bà Nguyễn Thị H đã trả hết nợ cho bà Châu Thị Th nên bà Nguyễn Thị H không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Th.

Sau khi thụ lý vụ án, do bà Nguyễn Thị H đi bỏ khỏi địa phương và không thông báo địa chỉ mới của mình cho bà Châu Thị Th biết nên bà Châu Thị Th yêu cầu Tòa án giám định chữ ký, chữ viết của bà Nguyễn Thị H trong giấy vay tiền qua bốn lần bà Nguyễn Thị H vay tiền của bà Châu Thị Th để có căn cứ cho việc giải quyết vụ án. Tại kết luận giám định số 25/PC54 ngày 13/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk kết luận chữ ký và chữ viết trong giấy vay tiền qua bốn lần vay là do bà Nguyễn Thị H ký và viết ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk phát biểu ý kiến tại phiên toà: Tòa án nhân dân huyện Lắk thụ lý vụ án về quan hệ pháp luật "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" giữa nguyên đơn bà Châu Thị Th với bị đơn bà Nguyễn Thị H là đúng quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 161 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 471, 474 Bộ luật dân sự 2005. Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã áp dụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thụ lý vụ án, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp

cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã áp dụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục của phiên tòa sơ thẩm. Trong qúa trình giải quyết vụ án các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Th về việc đòi bà Nguyễn Thị H trả lại số tiền vay gốc của bốn lần vay, buộc bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả lại cho bà Châu Thị Th số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng).

- Về chí phí giám định: Buộc bà Nguyễn Thị H phải trả lại cho Châu Thị Th 5.760.000đ (năm triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền chi phí giám định.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của bà Châu Thị Th được chấp nhận toàn bộ nên bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 120.000.000 đồng x 5% = 6.000.000 đồng. Bà Châu Thị Th không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án gồm: Giấy vay tiền do bà Châu Thị Th cung cấp; Kết luận giám định số 25/PC54 ngày 13/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk. Các bản tự khai của nguyên đơn và bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Bà Châu Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị H phải trả lại cho bà Châu Thị Th số tiền gốc của bốn lần vay vào các ngày mồng 02, mồng 08, ngày 15 và ngày 26 tháng 4 năm 2014 âm lịch với tổng số tiền là 120.000.000 đồng, đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn có địa chỉ tại: Thôn X, xã Đ, huyện L, tỉnh Đắk Lắk nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lắk. Bị đơn bà Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Lắk căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết vụ án và xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ vào giấy vay tiền do bà Châu Thị Th cung cấp cho Tòa án thể hiện bà Châu Thị Th cho bà Nguyễn Thị H vay tiền vào ngày 02/04/2014 (âm lịch) là 30.000.000 đồng; ngày 08/4/2014 (âm lịch) là 30.000.000 đồng; ngày 15/4/2014 (âm lịch) là 30.000.000 đồng và ngày 26/4/2014 (âm lịch) là 30.000.000 đồng, tổng cộng bốn lần vay là 120.000.000 đồng. Trong qúa trình giải quyết vụ án và hòa giải bà Nguyễn Thị H thừa nhận có vay và ký giấy vay tiền cho bà Châu Thị Th với số tiền như trên, nhưng thực tế bà Nguyễn Thị H chỉ nhận từ bà Châu Thị Th mỗi lần là 27.500.000 đồng, tổng cộng bốn lần là 110.000.000 đồng. Vì mỗi lần nhận tiền vay bà Châu Thị Th đều cộng thêm tiền lãi là 2.500.000 đồng rồi viết thành 30.000.000 đồng nên tổng cộng số tiền của bốn lần vay là 120.000.000 đồng. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị H không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh, đồng thời bà Nguyễn Thị H cũng thừa nhận do cần tiền để làm

ăn và để trả nợ khi đến hạn nên bà Nguyễn Thị H đã chấp nhận vay và ký giấy vay cho bà Châu Thị Th với tổng số tiền 120.000.000 đồng qua bốn lần vay. Như vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án kết luận bà Nguyễn Thị H có vay của bà Châu Thị Th số tiền là 120.000.000 đồng.

[3] Bà Nguyễn Thị H khai sau khi nhận tiền vay của bà Châu Thị Th, mỗi ngày bà Nguyễn Thị H trả góp cho bà Châu Thị Th 01triệu đồng và đến nay bà Nguyễn Thị H đã trả đủ hết số tiền 120.000.000 đồng cho bà Châu Thị Th nhưng bà Nguyễn Thị H không xuất trình được bất cứ tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh. Vì vậy, không có căn cứ để khẳng định bà Nguyễn Thị H đã trả cho bà Châu Thị Th số tiền 120.000.000 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Th được Tòa án chấp nhận.

[4] Về tiền lãi do bà Châu Thị Th không yêu cầu bà Nguyễn Thị H phải trả tiền lãi phát sinh nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về chi phí giám định: Việc bà Châu Thị Th yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định chữ ký, chữ viết của bà Nguyễn Thị H trong giấy vay tiền là cần thiết cho việc giải quyết vụ án và có căn cứ pháp luật nên căn cứ vào Điều 161 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 buộc bà Nguyễn Thị H phải chịu chi phí giám định và có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Châu Thị Th 5.760.000 đồng tiền chi phí giám định.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của bà Châu Thị Th được chấp nhận toàn bộ nên bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; với mức 120.000.000 đồng x 5% = 6.000.000 đồng.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 92, 161, 228, khoản 2 Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 471; 474 Bộ luật dân sự 2005; khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu của bà Châu Thị Th. Buộc bà Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ trả cho bà Châu Thị Th số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Châu Thị Th cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Nguyễn Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ hoàn trả cho Châu Thị Th 5.760.000đ (năm triệu, bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền chi phí giám định.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bà Nguyễn Thị H phải chịu 6.000.000đ (sáu triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm, bà Châu Thị Th không phải chịu án phí, được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ (ba triệu đồng) theo biên lai số AA/2016/0001495 ngày 22/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đắk Lắk.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắk;
- Chi Cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quốc Định